TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2019/HNGĐ-ST.
Ngày 14-11-2019.
V/v ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Văn Mum;

Ông Lại Văn Phê.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Lớn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 517/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2019 về "Ly hôn"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị T, sinh năm 1996; Có mặt.

Địa chỉ: Ấp A B, xã A T, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1995; Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp H H, xã A H, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Trần Thị T trình bày:

Chị và anh Đ chung sống với nhau từ tháng 01-2019, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A H. Sau khi cưới, vợ chồng sống chung với gia đình bên chồng tại ấp H H, xã A H. Từ khi chung sống vợ chồng đã không hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, anh Đ không chịu đi làm mà suốt ngày chỉ ở nhà. Ngoài ra, chị phát hiện anh Đ sử dụng ma tuý và thường có

dấu hiệu hoang tưởng, ghen tuông vô cớ, anh Đ còn từng có tiền án về tội trộm cắp tài sản. Chị nhiều lần bỏ về nhà cha mẹ ruột sống nhưng anh Đ và cha mẹ chồng năn nỉ đón về nên chị quay về. Từ tháng 7-2019, chị lại bỏ về nhà cha mẹ ruột và vợ chồng ly thân đến nay. Từ khi ly thân, anh Đ nhiều lần kêu chị quay về chung sống lại nhưng chị không đồng ý. Khi chị nộp đơn ly hôn anh Đ đến Toà lôi kéo, buộc chị về nhà, thậm chí anh Đ còn mang theo dao đến Toà án. Chị rất sợ, không muốn chung sống với anh Đ nữa.

Nay chị yêu cầu được ly hôn anh Đ.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, hiện nay chị cũng không có mang thai.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập anh Đ đến Toà lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, tham gia phiên toà nhưng anh Đ cố tình vắng mặt nên không thể hiện được lời trình bày và yêu cầu của anh Đ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Riêng bị đơn không thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về quyền và nghĩa vụ của bị đơn.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xem xét quyết định:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị T yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Thành Đ.

Về con chung: Không có, không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Thành Đ vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh Đ chung sống với nhau vào tháng 01-2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A H nên được thừa nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, theo chị T trình bày nguyên nhân mâu thuẫn do anh Đ không chịu đi làm, ngoài ra

anh Đ còn sử dụng ma tuý và có dấu hiệu hoang tưởng, ghen tuông vô cớ. Toà án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi anh Đ và chị T chung sống, kết quả thể hiện: anh Đ là đối tượng nghiện ma tuý, từng được địa phương đưa đi cai nghiện bắt buộc, hiện nay anh Đ cũng không có nghề nghiệp ổn định. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn giữa chị T và anh Đ trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị T được ly hôn anh Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị T trình bày chị và anh Đ không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Như phân tích trên thì đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở chấp nhận.

[6] Án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị T được ly hôn anh Nguyễn Thành Đ.

2. Về con chung: Không có, không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Án phí: Chị Trần Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017401 ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; chị T đã nộp đủ án phí.

5. Báo cho chị T biết có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- UBND xã A H;
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Linh Ngọc